

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP của Chính phủ Về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2024/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP của Chính phủ Về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 69/2023/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 242/TTr-SNV ngày 29/10/2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn và thẩm quyền, trách nhiệm trong quản lý người giữ chức danh, chức vụ, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp).

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước: Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Ninh.

2. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý.

3. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý (sau đây gọi là doanh nghiệp có phần vốn nhà nước).

4. Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý (sau đây gọi là người quản lý doanh nghiệp):

- a) Chủ tịch Hội đồng thành viên.
- b) Chủ tịch công ty (đối với công ty không có Hội đồng thành viên).
- c) Thành viên Hội đồng thành viên.
- d) Tổng Giám đốc.
- đ) Giám đốc.
- e) Phó Tổng Giám đốc.
- g) Phó Giám đốc.

5. Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý (sau đây gọi là Kiểm soát viên).

6. Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý (sau đây gọi là người đại diện phần vốn nhà nước).

7. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

## **Điều 3. Tiêu chuẩn chung áp dụng đối với người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước**

1. Về chính trị tư tưởng:

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật.

c) Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

d) Chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật.

## 2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật:

a) Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

b) Có trách nhiệm cao với công việc.

c) Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, người lao động.

d) Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm.

đ) Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

## 3. Về trình độ:

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học trở lên phù hợp lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp.

b) Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị trở lên (trừ Kiểm soát viên).

c) Tin học, ngoại ngữ: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí công tác. Trình độ tin học, ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

## 4. Về năng lực và uy tín:

a) Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.

b) Nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

c) Có năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật.

d) Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến đảm nhiệm.

đ) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyên môn.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể**

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 Quyết định này và tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh, chức vụ:

1. Người quản lý doanh nghiệp: Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương của doanh nghiệp hoặc của sở, ban, ngành tỉnh trở lên.

Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty phải có kinh nghiệm ít nhất 03 năm làm công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp; trừ trường hợp nhân sự do cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển.

2. Kiểm soát viên: Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc.

3. Người đại diện phần vốn nhà nước: Có kinh nghiệm thực tế từ 03 năm trở lên về quản lý tài chính doanh nghiệp, về kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu của vị trí được ủy quyền làm người đại diện, trừ trường hợp nhân sự do cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển.

#### **Điều 5. Thực hiện quyền, trách nhiệm quản lý cán bộ tại doanh nghiệp**

1. UBND tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quyết định đánh giá, cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, kỷ luật đối với người đại diện phần vốn nhà nước.

2. UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật đối với Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Cho ý kiến trước khi Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc; phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc.

c) Cho ý kiến trước khi người đại diện phần vốn nhà nước tham gia ý kiến, biểu quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên: việc đề cử đề bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát; đề cử đề bổ nhiệm, kiến nghị miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp; số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp.

d) Thông báo và quyết định nghỉ hưu; trao quyết định nghỉ hưu đối với người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước

tại doanh nghiệp theo quy định.

3. Thời gian thực hiện nội dung ủy quyền tại khoản 1, khoản 2 Điều này: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi có văn bản khác thay thế.

**Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị liên quan**

1. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nội dung tại khoản 1 Điều 5 Quyết định này.

b) Phối hợp với doanh nghiệp sắp xếp, bố trí công tác đối với người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước do từ chức, miễn nhiệm, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước theo quy định.

c) Tham mưu UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện quy định của Đảng, Nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

d) Quản lý hồ sơ các trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh.

đ) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề liên quan đến người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp:

a) Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Trên cơ sở đó, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm hoặc đề xuất điều động, thay thế kịp thời người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định, mất uy tín.

b) Đề xuất cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn giữ các chức danh, chức vụ quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên hoặc người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

c) Phối hợp Sở Nội vụ thực hiện quy trình đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc cử, cử lại, kỷ luật và các nội dung khác có liên quan đến người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước.

**Điều 7. Thẩm quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp**

1. Đề xuất cấp có thẩm quyền đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc cử, cử lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, kỷ luật, nghỉ hưu đối với người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước.

2. Sắp xếp, bố trí công tác đối với người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước do từ chức, miễn nhiệm, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước và thực hiện chế độ chính sách theo quy định.

3. Quản lý hồ sơ cán bộ các trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và bãi bỏ Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước; các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 8;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**